

Số: /BC-UBND

Ba Dinh, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Việc thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương đảng khóa XII “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”

Thực hiện Công văn số 1170/SNV-TCBM ngày 15/9/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc phối hợp tham mưu xây dựng dự thảo Báo cáo tình hình thực hiện Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị (lần 2). Ủy ban nhân dân (UBND) xã Ba Dinh báo cáo như sau:

I. Khái quát chung về đặc điểm, tình hình

1. Đặc điểm, tình hình

Thực hiện Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, 02 xã Ba Dinh(cũ) và Ba Giang (cũ) đã được sáp nhập để thành lập đơn vị hành chính mới: xã Ba Dinh.

Ba Dinh là một xã nằm ở phía Tây của tỉnh Quảng Ngãi, tổng diện tích đất tự nhiên là 9.694,85 km². Phía Bắc giáp xã Ba Vinh và Minh Long, phía Nam giáp xã Ba Tô và Ba Tơ, phía Đông giáp xã Ba Vinh và Ba Tơ, phía Tây giáp xã Ba Tô, xã Ba Vì và xã Sơn Kỳ. Toàn xã có 10 thôn với 2.039 hộ/7.257 nhân khẩu, với 02 dân tộc chính là Kinh và Hrê. Tổng số hộ nghèo là 375 hộ, chiếm tỷ lệ 18,4%; Số hộ cận nghèo là 197 hộ chiếm 9,7% (rà soát cuối năm 2024).

Trình độ dân trí không đồng đều, quy mô kinh tế còn nhỏ, tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo vẫn còn cao, ý thức vươn lên thoát nghèo của một bộ phận người dân chưa cao; kết cấu hạ tầng, kinh tế - xã hội nông thôn chưa đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, nguồn lực đầu tư còn hạn chế, khoảng cách chênh lệch trong phát triển kinh tế - xã hội giữa các thôn không đồng đều. Triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới các chỉ tiêu tuy đạt nhưng chưa thật sự bền vững... ảnh hưởng đến quá trình phát triển chung của xã.

Thực hiện Quyết định số 417/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Đề án chuyển giao các trường trung học cơ sở, liên cấp tiểu học và trung học cơ sở, tiểu học, mầm non trực thuộc UBND cấp huyện về UBND cấp xã (mới) quản lý khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp. UBND xã Ba Dinh đã tiến hành tiếp nhận 05 đơn vị sự nghiệp giáo

dục công lập gồm các trường: Mầm non Ba Dinh, Mầm non Ba Giang, Tiểu học Ba Dinh; PTDTBT Tiểu học và Trung học cơ sở Ba Giang và Trung học cơ sở Ba Dinh – Ba Tô với tổng số biên chế 114 người về quản lý kể từ ngày 01/7/2025 theo nguyên tắc: Tiếp nhận nguyên trạng về tổ chức bộ máy, viên chức, người lao động, số lớp, số học sinh, cơ sở vật chất, tài chính, tài sản và các nội dung có liên quan đến tổ chức và hoạt động của đơn vị.

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

Hệ thống văn bản được xây dựng theo trình tự thủ tục quy định, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật. Điều này giúp duy trì sự đồng bộ trong quản lý nhà nước trên toàn quốc, đồng thời vẫn cho phép các cấp địa phương có sự linh hoạt để ban hành các quy định phù hợp với tình hình cụ thể thực tiễn của địa phương. Các văn bản đã được Trung ương, các bộ, ngành ban hành kịp thời khi vận hành mô hình tổ chức bộ máy chính quyền 02 cấp. Việc phân cấp, phân quyền đã tạo sự chủ động, linh hoạt cho đơn vị trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, xử lý các công việc thuộc thẩm quyền. Góp phần rút ngắn thời gian xử lý công việc, giải quyết các thủ tục hành chính cho tổ chức và người dân nhanh chóng, hiệu quả hơn. Phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

2.2. Khó khăn

- Nguồn lực về con người và kinh phí chưa được đảm bảo tương xứng với nhiệm vụ được phân cấp, gây áp lực lớn cho đội ngũ cán bộ, công chức tại đơn vị.

- Năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu của các nhiệm vụ được phân cấp. Hiện nay, việc phân cấp quản lý nhà nước về giáo dục, khoa học công nghệ, công nghệ thông tin cho Phòng Văn hóa – Xã hội còn gặp nhiều khó khăn do phòng không có công chức chuyên môn về các lĩnh vực này. Đa số cán bộ phụ trách được đào tạo ở lĩnh vực khác, phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ, thiếu kiến thức chuyên sâu về nhiệm vụ mới, dẫn đến lúng túng trong tham mưu, triển khai văn bản chỉ đạo, kiểm tra, giám sát. Thực tế này ảnh hưởng đến hiệu quả quản lý, chất lượng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, nhất là trong bối cảnh hiện nay có nhiều chính sách đổi mới và yêu cầu chuyên môn cao.

- Hệ thống pháp luật thay đổi nhanh chóng để phù hợp với thực tiễn. Tuy nhiên, việc cập nhật, tập huấn cho cán bộ cấp cơ sở chưa theo kịp. Cán bộ cần có thời gian nhất định để nghiên cứu nắm được quy định dẫn đến việc áp dụng pháp luật theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp những ngày đầu còn gặp khó khăn.

- Một số nghị định, thông tư chưa quy định rõ ràng về cơ chế phối hợp giữa các cấp chính quyền, gây khó khăn trong việc triển khai các chính sách liên quan đến văn hóa, xã hội, kinh tế.

II. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức học tập, quán triệt Kết luận

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức học tập, quán triệt Kết luận số 62-KL/TW được thực hiện một cách nghiêm túc, bài bản và toàn diện. Mục tiêu chính là đảm bảo mọi cán bộ, đảng viên và các đối tượng liên quan nắm vững nội dung, ý nghĩa và tầm quan trọng của Kết luận, từ đó biến nhận thức thành hành động cụ thể.

Việc triển khai được thực hiện theo một kế hoạch cụ thể về thời gian, nội dung và phương pháp tổ chức. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã xây dựng chương trình hành động chi tiết, trong đó phân công rõ ràng trách nhiệm cho các đơn vị và cá nhân phụ trách.

Đối tượng tham gia không chỉ giới hạn ở cán bộ, đảng viên mà còn mở rộng đến các đối tượng liên quan. Điều này giúp nâng cao nhận thức chung, tạo sự đồng thuận và huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị.

2. Công tác xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo

Công tác xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo là một khâu then chốt nhằm cụ thể hóa Kết luận số 62-KL/TW. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã chủ động xây dựng nhiều văn bản chỉ đạo với số lượng, nội dung chi tiết.

Nội dung của các văn bản này được lồng ghép một cách chặt chẽ trong các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, các đề án, dự án của địa phương. Việc này giúp đảm bảo tính khả thi và thống nhất trong quá trình triển khai.

III. Kết quả tổ chức thực hiện

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, đề án theo NQ số 38/NQ-CP (02/4/2024) và NQ số 255/NQ-CP (31/12/2024).

Việc triển khai Nghị quyết số 38/NQ-CP và Nghị quyết số 255/NQ-CP là minh chứng rõ nét cho sự quyết tâm của Chính phủ trong việc cụ thể hóa Kết luận số 62-KL/TW. Các nhiệm vụ, đề án được giao đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Đa số các nhiệm vụ đều được các bộ, ngành, địa phương chủ động thực hiện theo đúng kế hoạch. Các văn bản pháp lý, hướng dẫn cụ thể hóa các mục tiêu của Nghị quyết đã được ban hành kịp thời, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho việc triển khai. Nhiều dự án trọng điểm đã được khởi động và đạt tiến độ tốt, góp phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội.

2. Kết quả đổi mới tổ chức và quản lý ĐVSNCL

Việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (ĐVSNCL) đã đạt được những kết quả tích cực, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn.

Về quản lý và sử dụng biên chế, các ĐVSNCL ngành giáo dục đã thực hiện nghiêm túc việc rà soát, tinh giản biên chế theo đúng lộ trình. Việc này giúp loại bỏ những cán bộ, giáo viên không đủ năng lực, đồng thời tạo cơ hội cho những

người trẻ, năng động được tham gia vào đội ngũ.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được

Việc triển khai các nghị quyết, kết luận của Đảng và Nhà nước trong thời gian qua đã mang lại những kết quả đáng ghi nhận. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện được triển khai một cách bài bản, khoa học. Các văn bản chỉ đạo đã được ban hành kịp thời, cụ thể hóa các chủ trương lớn thành những nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn. Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường, giúp kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những sai sót. Nhờ đó, việc đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập đã đạt được nhiều thành tựu, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ công và tinh gọn bộ máy.

2. Hạn chế, yếu kém

Hiện nay trên địa bàn xã lại phát sinh thêm một Trung tâm Cung ứng dịch vụ công, nhiệm vụ được giao đa ngành nghề nhưng số lượng biên chế có trình độ chuyên môn phù hợp rất hạn chế. Việc này dẫn đến bộ máy không gọn lại mà phình to ra nếu so với trước khi sáp nhập xã.

3. Nguyên nhân

Việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện và thành lập đơn vị sự nghiệp công lập cung ứng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu thuộc UBND xã mới **hơi vội vàng**, chưa tính toán kỹ về số lượng biên chế sẽ bị phình to tại cấp xã nhưng vẫn không đáp ứng được nhiệm vụ chuyên môn đa ngành, đa nghề của mỗi xã.

V. Đề xuất, kiến nghị

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ:

- Sớm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện **Đề án Vị trí việc làm theo Công văn số 7415/BNV-CCVC** ngày 31/8/2025 của Bộ Nội vụ về việc phương án bảo đảm nhân sự tại cấp xã.

- Sớm nghiên cứu, triển khai phương án thành lập Trung tâm Cung ứng dịch vụ công theo hướng **cụm xã** để đảm bảo số lượng biên chế chuyên môn và đủ các ngành nghề thuộc nhiệm vụ được giao.

- Sớm triển khai Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 31/7/2025 về thực hiện cử công chức, viên chức đi công tác ở cơ sở. Nhằm hỗ trợ, giúp đỡ các xã còn thiếu công chức rành về chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Đề nghị các sở, ngành quan tâm, mở các lớp tập huấn (hình thức hội nghị trực tiếp), chia sẻ kinh nghiệm và hệ thống văn bản liên quan các lĩnh vực công tác để cấp xã tiếp cận và triển khai thực hiện đúng, đủ, kịp thời.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản

lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập của UBND xã Ba Đình./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX_{VXH}.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Ôn